

MỘT SỐ GIẢI PHÁP GÓP PHẦN HOÀN THIỆN HỆ THỐNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC Ở HÀ NỘI HIỆN NAY

PHẠM XUÂN TIẾN*

Ngày nhận bài: 11/07/2016; ngày sửa chữa: 15/07/2016; ngày duyệt đăng: 18/07/2016.

Abstract: The key goals of primary education in Hanoi today focus on facilitating school-age children to be learned in child-friendly and high quality schools, training children the reading, writing and calculating skills, supporting disadvantaged students, etc. These goals require a perfected State management system on education. The article proposes some solutions to perfect the State management system in order to improve the quality of primary education in Hanoi.

Keywords: State management, primary education, perfect State management.

Để hoàn thành mục tiêu mỗi trẻ em Hà Nội khi đến tuổi đi học đều được học tập trong các nhà trường thân thiện với trẻ em, chất lượng cao, phát huy tối đa tiềm năng của các học sinh (HS), HS hoàn thành giáo dục tiểu học (GDTH) sẽ có kĩ năng đọc, viết, làm *Toán, Tiếng Việt* căn bản; HS có hoàn cảnh khó khăn và thiệt thòi sẽ được hỗ trợ hòa nhập và phát triển một cách công bằng..., đòi hỏi phải có hệ thống quản lý Nhà nước (QLNN) về giáo dục hoàn chỉnh.

Mạng lưới GDTH ở Hà Nội mở rộng nhanh chóng (nhất là ở các khu đô thị mới) có tác động không thuận lợi tới việc đảm bảo chất lượng GDTH, đặt ra nhiều vấn đề như cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên (GV), cơ chế quản lý và đảm bảo chính sách... Hơn nữa, do nhu cầu xã hội của dân cư Hà Nội về GDTH tăng nhanh, cùng với đó là xu thế hội nhập, nên có nhiều cách tiếp cận các chuẩn và dịch vụ quốc tế đã tạo ra áp lực lớn đối với GDTH của Hà Nội. Hiện nay, GDTH của Hà Nội đang còn nhiều vấn đề đặt ra: Khả năng sử dụng tiếng Anh và công nghệ thông tin ở các trường tiểu học chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của Hà Nội tiến tới đạt chuẩn quốc tế, chưa hình thành được mạng lưới GDTH hiệu quả, quỹ đất xây dựng các trường tiểu học, nhất là các quận nội thành thiếu nghiêm trọng, tỉ lệ HS/lớp/trường quá cao... làm ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng GDTH. Vì vậy, bài viết đề xuất một số giải pháp góp phần hoàn thiện hệ thống QLNN nhằm nâng cao chất lượng GDTH ở Hà Nội hiện nay.

1. Một số ưu điểm và hạn chế của GDTH của Hà Nội thời gian qua

1.1. Những ưu điểm: Thời gian qua, ngành GD-ĐT Hà Nội đã nỗ lực phấn đấu và đạt nhiều kết quả tốt: - Mở rộng cơ hội tiếp cận, không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục; giữ vững và ổn định

quy mô giáo dục, phát triển đa dạng các loại hình trường, lớp nhằm đáp ứng nhu cầu của HS tiểu học; - Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục, cùng với chương trình kiên cố hóa trường lớp, đảm bảo trang thiết bị dạy học cũng như các điều kiện ngân sách, biên chế GV. Chỉ đạo kiểm tra các Sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện trong việc thực hiện QLNN về giáo dục; - Chất lượng giáo dục toàn diện được giữ vững, thực hiện tương đối đồng bộ việc đổi mới GDTH và từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên tiểu học (GVTH), cán bộ QLNN về giáo dục phổ thông nói chung, GDTH nói riêng; - Công tác giáo dục truyền thống được tăng cường, các chương trình kiên cố hóa trường lớp được đầu tư thường xuyên, số trường chuẩn Quốc gia tăng nhanh, số HS ra lớp 1 đúng độ tuổi được thực hiện tốt, lớp học 2 buổi/ngày ngày càng được phát triển; - QLNN về giáo dục có nhiều đổi mới theo hướng tăng cường phân cấp, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ dạy và học; thực hiện tốt công tác kiểm tra, quản lý thực hiện chuẩn hóa GV, chương trình học, quy chế kiểm tra, thi giữa kì, cuối năm... theo đúng quy định của Bộ GD-ĐT.

1.2. Một số hạn chế: Sự phát triển các trường tiểu học chưa cân đối cả về quy mô cũng như chất lượng giữa các địa phương trên địa bàn Hà Nội. Ở khu vực 1 (các quận nội thành) không có biến động lớn về dân số, quy mô giáo dục ổn định, nhu cầu GDTH cao; ở khu vực 2 (đô thị mới) quy mô giáo dục phát triển nhanh do áp lực của gia tăng dân số cơ học và tốc độ đô thị hóa nhanh, nhu cầu xã hội về quy mô và nâng cao chất lượng vượt bậc để đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển; ở khu vực 3, 4 (gồm các huyện ngoại thành) còn các xã khó khăn, có nhiều dân tộc thiểu số, nhiều hộ gia đình thuộc diện khó khăn...

* Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

Đặc biệt, các cơ sở GDTH ở khu vực ngoại thành còn thiếu cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học, thiếu phòng học chức năng, phòng thư viện, nhà thể chất... Các trường tiểu học còn thiếu nhiều diện tích đất, việc xây dựng cơ sở trường tiểu học ở các khu đô thị mới còn chậm tiến độ. Nguồn kinh phí phục vụ GDTH ở Hà Nội chưa đáp ứng được nhu cầu của cả GV và HS, đây là vấn đề hết sức nan giải, có ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng dạy và học ở trường tiểu học ở Hà Nội.

2. Một số giải pháp góp phần hoàn thiện hệ thống QLNN nhằm nâng cao chất lượng GDTH ở Hà Nội hiện nay

2.1. Xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục theo hướng “chuẩn hóa”, nâng cao chất lượng, đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu. Đẩy mạnh đổi mới cơ chế QLNN về chất lượng GDTH trên cơ sở đẩy mạnh phân cấp quản lý giáo dục, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các trường tiểu học của toàn mạng lưới GDTH Hà Nội. Xây dựng đội ngũ CBQL GDTH đồng bộ, có phẩm chất chính trị và trình độ chuyên môn nghiệp vụ giỏi, tận tâm với sự nghiệp giáo dục Thủ đô. Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ QLNN về giáo dục theo quy định của **Luật Viên chức, công chức** phù hợp với ngành GD-ĐT, nhất là GDTH. Đảm bảo 100% cán bộ chủ chốt đạt chuẩn công chức và quy định của ngành.

Hoàn thiện cơ chế chính sách và quy chế QLNN về GDTH, tăng cường công tác lập kế hoạch, tăng quyền chủ động và trách nhiệm của các cấp quản lý trong trường. Ngoài chủ thể quản lý, hiệu trưởng nhà trường và CBQL các phòng, trung tâm, tổ bộ môn cần nâng cao năng lực quản lý của cán bộ phục vụ nghiệp vụ trong trường. Các cán bộ phòng chức năng phải có năng lực về quản lý hồ sơ, các loại sổ sách đảm bảo tính chính xác và kỹ năng bảo mật tốt; cán bộ phòng kế toán phải biết tham mưu với hiệu trưởng để có những quyết định quản lý mang tính quyết sách cần thiết, kịp thời nhằm phục vụ tốt nhất công tác GDTH.

GVTH có vai trò quyết định đến việc tạo môi trường học tập thân thiện, xây dựng thói quen, kỹ năng cơ bản của HS tiểu học; vì vậy, phải tạo điều kiện cho họ học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; động viên kịp thời, khuyến khích họ phát huy tính chủ động, sáng tạo trong quá trình dạy học. Xây dựng môi trường thân thiện - thân thiện - hợp tác cho sự phát triển đội ngũ GVTH nhằm xây dựng và duy trì môi trường, điều kiện thuận lợi cho sự phát triển đội ngũ GV nhà trường ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao đáp ứng với yêu cầu của thời đại.

Tạo ra môi trường pháp lý trong quản lý nhà trường bằng các biện pháp giáo dục, ý thức thi hành pháp luật về GD-ĐT cho cán bộ GV trong trường, hướng mọi người vào việc thực hiện và làm theo pháp luật; tiếp tục tạo hành lang pháp lý trong quản lý hành chính, chuyên môn, nghiệp vụ của nhà trường bằng các quy chế, quy định của ngành và Nhà nước. Tạo điều kiện thuận lợi về tâm lý, tinh thần và tài chính nhằm ổn định việc làm và cải thiện đời sống vật chất cho đội ngũ GVTH. Đầu tư thích đáng cho việc đào tạo, bồi dưỡng GV có triển vọng thành GV giỏi; tạo điều kiện cho GV được gia lưu, học hỏi kinh nghiệm tiên tiến trong và ngoài nước, tạo không khí sôi nổi, cạnh tranh lành mạnh, tránh sự già cỗi, bảo thủ, giúp GV mở mang trí tuệ, cập nhật thông tin... Khuyến khích tự học tập, tự đào tạo, có những sáng kiến mang lại hiệu quả thiết thực. Xây dựng và hoàn thiện chính sách, cơ chế quản lý, chế độ đãi ngộ, bảo đảm lợi ích vật chất và động viên tinh thần đối với GV, tạo động lực để đội ngũ GV an tâm, phấn khởi cống hiến. Tuy nhiên, cần phải tạo ra sự công bằng giữa cống hiến và hưởng thụ, phân công trách nhiệm rõ ràng, hợp lý, có định mức lao động cụ thể cho từng cán bộ, GV.

Có chính sách thu hút nhân tài, khuyến khích tài năng, xây dựng chế độ đãi ngộ thỏa đáng đối với những GV giỏi. Đầu tư kinh phí, tăng cường các phương tiện, điều kiện làm việc cho đội ngũ GV, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện. Phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Ban Giám hiệu, năng động linh hoạt, dám nghĩ dám làm của đội ngũ cán bộ lãnh đạo nhà trường tiểu học. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Phụ nữ... cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy vai trò người đại diện và bảo vệ quyền lợi chính đáng cho cán bộ, viên chức nói chung và đội ngũ GV nói riêng. Quản lý tốt công tác thi, đua khen thưởng sẽ tạo động lực cho các cá nhân, phát huy tính sáng tạo, nâng cao tính tự giác, độc lập của mỗi người để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Thông qua kiểm tra giúp hiệu trưởng biết được GV thực hiện các nhiệm vụ ở mức độ tốt, vừa, xấu như thế nào; đồng thời cũng biết được những quyết định quản lý ban hành có phù hợp với thực tế hay không. Trên cơ sở đó, điều chỉnh các hoạt động, giúp đỡ hay thúc đẩy các cá nhân, tập thể đạt tới các mục tiêu đã đề ra.

2.2. Đổi mới quản lý cơ sở giáo dục, thực hiện triệt để phân cấp quản lý giáo dục. Thực hiện triệt để sự phân cấp quản lý giáo dục chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GD-ĐT, HỖND và UBND Thành phố. Các sở, ngành, thành phố và quận, huyện có trách nhiệm phối hợp với Sở GD-ĐT thực hiện QLNN về giáo dục

theo thẩm quyền, đưa hoạt động của các cơ sở giáo dục ngoài công lập vào nền nếp (kể cả quản lý các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài). Tăng cường công tác quản lý chất lượng, thanh tra, kiểm tra, giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Kịp thời phát hiện xử lý nghiêm các cơ sở giáo dục vi phạm và đình chỉ hoạt động nếu các cơ sở này không có quyết định thành lập, không đảm bảo yêu cầu về điều kiện giáo dục.

Quản lý các cơ sở giáo dục trên cơ sở quản lý theo mục tiêu chất lượng: Nhà trường phải quản lý theo hướng dân chủ hóa, hiệu trưởng các trường phải cam kết công khai với HS về các chương trình nội dung các môn học và kết quả HS sẽ đạt được sau mỗi khóa học, năm học. Hàng năm, HS được lấy ý kiến thăm dò về kết quả giảng dạy và thái độ chăm sóc, giảng dạy của các thầy, cô. HS được quyền lựa chọn GV theo các mục tiêu của nhà trường cam kết và Nhà nước phải có chế độ bảo hộ những quyền lợi chính đáng này.

Hiệu trưởng phải công khai cam kết việc bồi dưỡng nâng cao trình độ GV, GV được quyền tham gia lựa chọn các phương pháp giáo dục, giảng dạy; nhà trường có trách nhiệm đáp ứng những yêu cầu cần thiết giúp GV nâng cao chất lượng dạy học. GV phải cam kết với nhà trường sẽ đáp ứng các yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường. Hàng năm, mọi lực lượng giáo dục trong nhà trường được công khai tham gia bàn bạc xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường, cam kết thực hiện trách nhiệm cá nhân và các kế hoạch của năm học.

Quản lý tài chính của các trường phải theo tinh thần "công khai minh bạch". Hàng năm, các trường phải lên kế hoạch sử dụng phân bổ tài chính cho các hạng mục chi, hiệu trưởng có trách nhiệm điều hành theo các hạng mục đã ghi trong kế hoạch; những trường có Hội đồng quản trị, các chủ tịch và hiệu trưởng phải báo cáo công khai với Hội đồng giáo dục. Các cán bộ, GV có quyền chất vấn các khoản chi không minh bạch, không hiệu quả. Cuối năm tài chính, các trường phải mời cơ quan kiểm toán để xác nhận các khoản chi (nhất là các khoản chi cho hoạt động giáo dục, bồi dưỡng GV, trang thiết bị) phục vụ nâng cao chất lượng giáo dục phải được đảm bảo và cân đối. Bản đánh giá của cơ quan kiểm tra được gửi đến cơ quan quản lý giáo dục cấp trên và cơ quan tài chính của địa phương để kịp thời can thiệp khi có những sai trái vướng mắc.

2.3. Nhóm giải pháp quản lý đầu tư xây dựng trường tiểu học chuẩn hóa theo hướng hiện đại, xây dựng trường kiểu mẫu của Thủ đô.

Quán triệt chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, Sở GD-ĐT yêu cầu tất cả các quận, huyện rà soát lại hệ thống trường tiểu học và các điều kiện đảm bảo chất lượng GDTH, đặc biệt là phục vụ học tập (đối với các quận nội thành) và trang thiết bị phục vụ dạy học (đối với các huyện ngoại thành, vùng khó khăn).

Ưu tiên dành quỹ đất trong quy hoạch phát triển đô thị cho các trường tiểu học, đảm bảo có đủ chỗ học, chỗ chơi dành cho các trẻ từ 6-10 tuổi đạt chuẩn cho HS ở các địa bàn; đặc biệt là xây dựng mạng lưới trường tiểu học, các lớp học hợp lý, khuyến khích phát triển các trường dân lập, tư thục... Tập trung ưu tiên xây dựng trường tiểu học đạt Chuẩn quốc gia, phấn đấu có đủ trường công lập đảm bảo nhu cầu học tập của mọi trẻ em; đặc biệt, quan tâm đến con em gia đình chính sách, gia đình nghèo, HS khuyết tật, HS có tư chất đặc biệt. Xây dựng mô hình trường chất lượng cao có đủ năng lực cạnh tranh quốc tế; đồng thời, đưa chính sách tuyển GV giỏi cho các trường tiểu học để có thể và thu hút được GV giỏi trong nước và quốc tế phục vụ cho sự nghiệp giáo dục Thủ đô. Có chính sách cụ thể về thu nhập để các GV (nhất là những GV giỏi) gắn bó lâu dài với nghề, không chuyển công tác khác.

Muốn ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin cần đưa ra kế hoạch triển khai đồng bộ các mặt trong mạng lưới GDTH trên địa bàn Hà Nội. Đầu tư về cơ sở vật chất đúng quy mô, đầu tư các phần mềm ứng dụng trong QLNN về GDTH, trong dạy và học. Nâng cao chất lượng dạy và học theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin; đầu tư máy tính, máy chiếu, hạ tầng mạng, Internet đồng bộ cho mạng lưới tiểu học. Đảm bảo GV sử dụng được công nghệ thông tin, xây dựng học liệu với mã nguồn mở...

2.4. Nhóm giải pháp thực hiện xã hội hóa GDTH: Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội để phát triển GD-ĐT, thực hiện chương trình giáo dục toàn diện với việc xây dựng mạng lưới hỗ trợ phát triển giáo dục giữa cộng đồng với nhà trường và giữa các trường.

Tăng cường chất lượng xây dựng kế hoạch phối hợp có hiệu quả 3 môi trường giáo dục: Nhà trường - Gia đình - Xã hội. Phát huy các nguồn lực xã hội cùng tham gia các hoạt động giáo dục, tiếp tục nâng cao nhận thức của nhân dân về quan điểm của Đảng và Nhà nước: "Giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho sự phát triển". Biến nhận thức thành hành động cụ thể đi vào cuộc sống của từng gia đình, GD-ĐT không chỉ là trách nhiệm

của Đảng và Nhà nước mà phải là của dân, do dân và vì dân.

Củng cố và phát huy hiệu quả hoạt động của các tổ chức “Hội khuyến học”, “Hội Cựu giáo chức” cấp quận, phường. Tăng cường huy động mọi nguồn lực của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân người học và tài trợ quốc tế, nâng cao tỉ trọng huy động nguồn ngoài ngân sách Nhà nước cho GD-ĐT khoảng 50% vào năm 2020. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức cá nhân đầu tư thành lập trường, lớp tự thực hoạt động có chất lượng hiệu quả. Ưu tiên đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước cho sự nghiệp GD-ĐT, tranh thủ sự quan tâm giúp đỡ của Thành phố để tăng cường nguồn tài chính từ các nguồn đầu tư quyền sử dụng đất ở các địa phương; kêu gọi nhà đầu tư, tài trợ tăng cường đầu tư cho sự nghiệp GD-ĐT; tăng cường sự đóng góp của các ban, ngành, đoàn thể, nhân dân, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, nguồn tài chính. Tăng tỉ trọng đầu tư cho GD-ĐT từ ngân sách Nhà nước cho vùng đặc biệt khó khăn, xây dựng trường phổ thông dân tộc nội trú theo mô hình tiên tiến chất lượng cao, tạo cơ hội tiếp cận giáo dục cho HS nghèo vùng dân tộc.

Xây dựng kế hoạch và chính sách khuyến khích đầu tư phát triển mô hình cung ứng dịch vụ trình độ cao, chất lượng cao ở các cấp học (nhất là với khu vực có điều kiện KT-XH phát triển). Cho phép các trường công lập ở khu vực dân cư có điều kiện thuận lợi, thu nhập cao xây dựng thành “trường dịch vụ” tương xứng; tạo cơ chế hấp dẫn để các nhà đầu tư xây dựng trường tự thực, phát triển các trường quốc tế.

Tăng cường tuyên truyền chủ trương xã hội hóa của Đảng, Nhà nước và quảng bá các hoạt động của Ngành để tiếp nhận những đóng góp của nhân dân tham gia vào công tác giáo dục. Xây dựng quy định cụ thể của UBND Thành phố về xây dựng mạng lưới hỗ trợ giáo dục và trách nhiệm của nhà trường trong phối hợp giáo dục toàn diện HS. Ngành GD-ĐT Thủ đô xây dựng chương trình giáo dục toàn diện mang tính định hướng phát triển người HS Thủ đô văn minh - thanh lịch. Mỗi trường phải xây dựng chương trình phù hợp với điều kiện từng địa phương, khai thác tối đa điều kiện văn hóa - lịch sử... cụ thể của địa phương. Các cơ sở hỗ trợ giáo dục (Cung văn hóa/thể thao, trường đại học, bảo tàng...) có trách nhiệm hỗ trợ nhà trường trong giáo dục toàn diện HS. Hỗ trợ đối với vùng miền khó khăn: Thành phố có chính sách bảo vệ và hỗ trợ HS thuộc các gia đình khó khăn. Xây phòng học nội trú cho các trường thuộc 7 xã miền núi để tạo điều kiện cho các HS ở xa trường có thể ở nội trú hoặc bán trú, góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

Ngoài ra, các trường thuộc xã nghèo được hưởng chế độ đầu tư như các trường miền núi...

Trong bối cảnh hiện nay, giáo dục nói chung, QLNN về giáo dục nói riêng phải có cái nhìn nghiêm túc; đặc biệt là có sự đánh giá khách quan... để có thể hướng tới mục tiêu thực chất, chấn hưng nền giáo dục quốc dân, tạo chuyển biến căn bản, toàn diện về chương trình, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, hệ thống quy mô, mạng lưới trường lớp góp phần đổi mới triệt để hệ thống QLNN về giáo dục nói chung và GDTH nói riêng. Những giải pháp trên sẽ giúp xây dựng đội ngũ GVTH đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, từng bước hình thành một bộ phận GV có trình độ cao - chuyên gia, năng lực sư phạm giỏi nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục mới ở cấp tiểu học, tiếp cận dần với chuẩn khu vực và trên thế giới. □

Tài liệu tham khảo

- [1] UBND TP. Hà Nội (2010). *Quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục và đào tạo Thủ đô Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn 2030*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2009). *Quy định mới về Chuẩn hiệu trưởng trường trung học cơ sở, phổ thông trung học và phổ thông có nhiều cấp học*. NXB Lao động.
- [3] Đặng Quốc Bảo (1999). *Khoa học tổ chức và quản lí*. NXB Thống kê.
- [4] Phạm Minh Hạc (1986). *Một số vấn đề giáo dục và khoa học giáo dục*. NXB Giáo dục.
- [5] Nguyễn Hữu Châu (2008). *Chất lượng giáo dục: Những vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Giáo dục.

ĐÍNH CHÍNH

Tạp chí Giáo dục, số 386 (kì 2-7/2016), có đăng bài “Quản lí hoạt động khoa học và công nghệ của các sở giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục” của tác giả Phan Trọng Nam - Ngô Nhàn Hạ. Do sơ suất, Tạp chí Giáo dục đã không nêu tên đơn vị tài trợ cho bài viết.

Nay xin bổ sung: **Bài viết là kết quả nghiên cứu của đề tài mã số VI.2.3-2013.15, được tài trợ bởi Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NAFOSTED).**

Thành thật xin lỗi tác giả và bạn đọc.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC